

Số: 1176 /NQ-ĐHĐCĐ

Nam Định, ngày 18 tháng 5 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ NAM ĐỊNH

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khoá XI nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định;

- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 18/05/2018 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2018 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2017	Thực hiện 2017	Tỷ lệ % hoàn thành KH
1	Sản lượng:	m3	115.000	117.553	102%
	- Bán lẻ:		33.000	34.002	103%
	- Bán buôn:		82.000	83.551	101,9%
2	Doanh thu	tỷ đồng	1.014,8	1.375	135%
3	LNTT	tỷ đồng	5,0	5,54	111%
4	Nộp NSNN	tỷ đồng	203	216	106%



- Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018
1	Sản lượng:		120.000
	- Bán lẻ:	m ³	36.000
	- Bán buôn:		84.000
2	Doanh thu	tỷ đồng	1.240,6
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	5,5
4	Phát triển hệ thống CHXD	CHXD	02

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt với những chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Các chỉ tiêu	Số liệu
1	Tổng tài sản	203.044.672.295
2	Nợ phải trả	126.936.585.192
3	Vốn chủ sở hữu	76.108.087.103
4	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.376.002.275.558
5	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.375.062.148.086
6	Doanh thu hoạt động khác	27.595.915
7	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5.606.503.177
8	Lợi nhuận khác	(64.033.315)
9	Tổng lợi nhuận trước thuế	5.542.469.862
10	Lợi nhuận sau thuế TNDN	5.542.469.862

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty, cụ thể như sau:

- Phương án phân phối lợi nhuận 2017:

Stt	Diễn giải	Số tiền (VND)
1	Lợi nhuận trước thuế	5.542.469.862
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	0
3	Điều chỉnh thuế BVMT phải nộp theo ý kiến của Kiểm toán Nhà nước	2.371.697.000

4	Lợi nhuận sau thuế và các khoản điều chỉnh	3.170.772.862
5	Trích lập các quỹ	1.268.309.144
	<i>Trong đó :</i>	
-	Trích lập quỹ khen thưởng (10% LNĐC)	317.077.286
-	Trích lập quỹ phúc lợi (10% LNĐC)	317.077.286
-	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (20% LNĐC)	634.154.572
6	LNST sau khi trích lập quỹ	1.902.463.718
7	LNST năm 2016 chuyển sang	159.123.053
7	Chia cổ tức năm 2017 (3%)	1.999.999.800
8	Lợi nhuận giữ lại chuyển năm sau	61.586.971

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:

STT	Nội dung	Diễn giải	Giá trị (đồng)
1	Vốn điều lệ	VĐL	66.666.660.000
2	Lợi nhuận sau thuế 2018	LNST	5.500.000.000
3	Thưởng Ban điều hành nếu vượt kế hoạch lợi nhuận	Tối đa 5% phần vượt KH LNST (nhưng không vượt quá 250 triệu đồng)	
4	Lợi nhuận được chia	LNĐC = (2) – (3) – (4)	5.500.000.000
5	Trích lập các quỹ (*)	Tối đa 40% LNĐC	2.200.000.000
6	LN chưa phân phối sau khi trích các quỹ	Tối thiểu 60% LNĐC	3.300.000.000
7	Lợi nhuận sau thuế năm 2017 chuyển sang	Lợi nhuận sau thuế năm 2017 chuyển sang	61.586.971
8	Tổng LN chưa phân phối	Tổng LN chưa phân phối	3.361.586.971
9	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	Tỷ lệ chia cổ tức 2018 sẽ đề nghị phê duyệt tại ĐHĐCĐ thường niên 2019	

(*) Nguyên tắc trích lập các quỹ:

- Quỹ Khen thưởng phúc lợi (KTPL):

+ Căn cứ đánh giá xếp loại doanh nghiệp theo quyết định 224/2006/QĐ-TTg ngày 06/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ: Loại A tối đa 3 tháng lương thực hiện; Loại B tối đa 1,5 tháng lương thực hiện; Loại C tối đa 1 tháng lương thực hiện.

+ Tỷ lệ trích quỹ tối đa 20% LNĐC, tối thiểu 10% LNĐC.

- Quỹ Đầu tư phát triển (ĐTPT): Tối thiểu 20% LNĐC. Do vậy tỷ lệ trích quỹ ĐTPT được điều chỉnh phù hợp với tỷ lệ trích quỹ KTPL.

Điều 6. Thông qua quyết toán chi trả thù lao năm 2017 và kế hoạch chi thù lao năm 2018 cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty như sau :

a- Quyết toán chi thù lao năm 2017:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách (01 người): 60.000.000 đồng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách (01 người): 48.000.000 đồng
- Thành viên Ban kiểm soát (02 người): 38.000.000 đồng
- Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2017 là: 146.000.000 đồng.

b- Kế hoạch chi thù lao năm 2018:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 2.000.000 đồng/người/tháng.

Điều 7. Thông qua Tờ trình của Ban Kiểm soát Công ty về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018, cụ thể:

- Ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn 01 trong 03 đơn vị kiểm toán là: Công ty TNHH kiểm toán An Việt, Công ty TNHH kiểm toán VACO và Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

- Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định chi phí kiểm toán.

Điều 8. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát Công ty đối với:

1/ Ông Đặng Tùng Sơn, đại diện cho cổ đông lớn Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (Seabank), và

2/ Bà Bùi Thị Hải Yến, đại diện cho cổ đông lớn Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Đại Dương (Oceanbank).

* Lý do miễn nhiệm:

- Cổ đông lớn Seabank và Oceanbank không còn là cổ đông của Công ty;
- Oceanbank có văn bản đề nghị thôi cử bà Bùi Thị Hải Yến là thành viên Ban kiểm soát, và ông Đặng Tùng Sơn có đơn xin từ nhiệm khỏi vị trí Thành viên Ban kiểm soát công ty.

* Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát, thời gian thực hiện trong năm 2018.

Điều 9. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc công ty xây dựng kế hoạch, phê duyệt và tổ chức thực hiện các vấn đề khác liên quan đến hoạt động SXKD năm 2018 của công ty ngoài các nội dung đã được trình bày tại Đại hội, đảm bảo đúng thẩm quyền, đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định quản lý nội bộ khác của công ty, báo cáo kết quả cho ĐHCĐ biết tại kỳ họp gần nhất.

11/01/2018
U
H
AM

Điều 10. Các ông (bà): Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và các cổ đông của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/05/2018.

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Các phòng ban Cty;
- Thư ký Cty;
- UBCKNN, HNX (để CBTT);
- Đăng trên website Cty;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Ngọc Phúc

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ NAM ĐỊNH**

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định
- Trụ sở chính: 115C ngõ Dầu khí, đường Giải Phóng, phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
- Điện thoại: 0350.3863650 Fax: 0350.3864560
- Giấy đăng ký doanh nghiệp số: 0600759399 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Nam Định cấp ngày 30/11/2010, cấp thay đổi lần thứ ba ngày 05/01/2015.

II. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM ĐẠI HỘI

1/ Thời gian: 14h00' ngày 18/05/2018

2/ Địa điểm: Trụ sở Công ty – Số 115C ngõ Dầu khí – đường Giải Phóng – phường Trường Thi – TP. Nam Định – tỉnh Nam Định

III. THÀNH PHẦN TRIỆU TẬP ĐẠI HỘI

Tất cả các cổ đông có tên trên danh sách cổ đông của Công ty do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội ngày 03/05/2018, bao gồm: 658 cổ đông, tương ứng với 6.666.666 cổ phần có quyền biểu quyết

(Có báo cáo tỷ lệ và tư cách cổ đông tham dự đại hội kèm theo)

IV- ĐOÀN CHỦ TỊCH VÀ THƯ KÝ ĐẠI HỘI:

1- Đoàn Chủ tịch:

- Ông Nguyễn Ngọc Phúc Chủ tịch HĐQT Chủ tọa Đại hội
- Ông Hoàng Nguyên Thanh Ủy viên HĐQT/Giám đốc Công ty
- Bà Nguyễn Thị Thu Hiền Ủy viên HĐQT

2- Thư ký Đại hội:

- Ông Trần Xuân Hạnh Thư ký Công ty

V. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

- 1/ Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2017, kế hoạch hoạt động năm 2018.
- 2/ Báo cáo kết quả SXKD năm 2017, kế hoạch SXKD năm 2018.

3/ Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017, kế hoạch hoạt động năm 2018.

4/ Tờ trình đề nghị thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017.

5/ Tờ trình đề nghị thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018.

6/ Tờ trình đề nghị thông qua mức thù lao cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2018.

7/ Tờ trình đề nghị thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

8/ Tờ trình đề nghị thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát.

VI- NỘI DUNG ĐẠI HỘI

A- CÁC TÀI LIỆU CÔNG BỐ TẠI ĐẠI HỘI

1/ Ông Trần Xuân Hạnh – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, trình bày Báo cáo tỷ lệ và tư cách cổ đông tham dự đại hội:

Theo kết quả báo cáo, số cổ đông trực tiếp tham dự họp là 42 cổ đông, tương ứng với 5.388.198 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 80,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được triệu tập họp; Số cổ đông không trực tiếp tham dự họp có quyền tham dự là 57 cổ đông, tương ứng với 86.669 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 1,3% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được triệu tập họp. Số cổ đông không dự họp và không uỷ quyền là 559 cổ đông, tương ứng với 1.191.799 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 17,88% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được triệu tập họp. 100% cổ đông tham dự Đại hội có đủ tư cách tham dự Đại hội. Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty diễn ra hợp lệ.

(có Phụ lục Danh sách cổ đông tham dự cuộc họp kèm theo)

2/ Ông Nguyễn Ngọc Phúc – Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày Báo cáo số 328/DKND-HĐQT ngày 04/04/2018 về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018. Báo cáo đã nhấn mạnh một số nội dung chính:

a- Về công tác kiện toàn mô hình tổ chức và nhân sự:

- Đã hoàn thiện việc kiện toàn mô hình tổ chức của Công ty, bao gồm: HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, 04 phòng chức năng (TCHC, TCKT, KHĐT, KDXD), Chi nhánh Hà Nam, Chi nhánh Ninh Bình, Kho trung chuyển và các Cửa hàng xăng dầu.

- Về nhân sự: Trong năm 2017, HĐQT đã chấp thuận quy hoạch cán bộ cho các chức danh lãnh đạo công ty giai đoạn 2020-2025; Chấp thuận đề Giám đốc bổ nhiệm mới 01 Phó Giám đốc Chi nhánh Hà Nam và 01 Phó phòng TCHC.

b- Đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của Công ty.

c- Về công tác ban hành các quy trình, quy chế quản lý nội bộ:

Trong năm 2017, để phù hợp với tình hình thực tế sau khi áp dụng chế độ lương đóng BHXH mới, theo đề nghị của Giám đốc Công ty, HĐQT đã sửa đổi và ban hành một số quy chế quản lý nội bộ trong lĩnh vực đầu tư và quản lý hàng hóa. Trong năm, HĐQT đã tổ chức 10 kỳ họp để thông qua các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD của công ty.

d- Công tác bảo toàn vốn của các cổ đông:

Đến ngày 31/12/2017 vốn chủ sở hữu của công ty là 76.108.087.103 đồng; trong đó: vốn đầu tư của chủ sở hữu là 66.666.660.000 đồng, quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận chưa phân phối là 9.441.427.103 đồng. Như vậy, sau 07 năm hoạt động kể từ khi thành lập, vốn chủ sở hữu của công ty đạt 152,2%.

Và một số công tác khác.

3/ Ông Hoàng Nguyên Thanh – Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo số 330/DKND-KHĐT ngày 04/04/2018 v/v tổng kết hoạt động SXKD năm 2017 và phương hướng năm 2018. Báo cáo nhấn mạnh một số nội dung chính như sau:

a- Các chỉ tiêu chính của kế hoạch SXKD được giao năm 2017:

- Tổng doanh thu : 1.014,8 tỷ đồng;
- Sản lượng KDXD : 115.000 m³;
- Lợi nhuận trước thuế : 5,0 tỷ đồng;
- Nộp ngân sách : 200 tỷ đồng;

b- Kết quả hoạt động SXKD năm 2017:

- Tổng doanh thu : 1.375 tỷ đồng.
- Sản lượng KDXD : 117.553 m³.
(trong đó: Sản lượng bán lẻ: 34.002 m³; Sản lượng bán buôn: 83.551 m³)
- Lợi nhuận trước thuế : 5,54 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách : 216 tỷ đồng.

c- Kế hoạch SXKD năm 2018:

- Doanh thu : 1.240,6 tỷ đồng.
- Sản lượng KDXD : 120.000 m³
(trong đó: Sản lượng bán lẻ: 36.000 m³; Sản lượng bán buôn: 84.000 m³)
- Lợi nhuận trước thuế : 5,5 tỷ đồng
- Các giải pháp thực hiện kế hoạch 2018: 03 giải pháp, bao gồm: Giải pháp về kinh doanh; Giải pháp về đầu tư; Giải pháp khác.

- Đề xuất kiến nghị: 02 kiến nghị với Tổng công ty Dầu Việt Nam và 01 kiến nghị với các cổ đông khác.

4/ Bà Trần Thị Minh Phượng – Trưởng Ban kiểm soát trình bày:

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017. Báo cáo đã đánh giá tích cực những hoạt động và kết quả hoạt động của công ty. Qua kiểm tra kiểm soát cho thấy

các hoạt động của công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, quy định của PV OIL và các quy định nội bộ của công ty.

5/ Ông Nguyễn Tuấn Tú – Kế toán trưởng trình bày Tờ trình số 332/DKND-Ttr-HĐQT ngày 04/04/2018 đề nghị thông qua báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán với một số nội dung chính như sau:

+ Tổng tài sản:	203.044.672.295 đồng
+ Nợ phải trả:	126.936.585.192 đồng
+ Vốn chủ sở hữu:	76.108.087.103 đồng
+ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:	1.376.002.275.558 đồng
+ Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ:	1.375.062.148.086 đồng
+ Doanh thu hoạt động khác:	27.595.915 đồng
+ Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh:	5.606.503.177 đồng
+ Lợi nhuận khác:	(64.033.315) đồng
+ Tổng lợi nhuận trước thuế:	5.542.469.862 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế TNDN:	5.542.469.862 đồng

6/ Ông Nguyễn Tuấn Tú – Kế toán trưởng trình bày Tờ trình số 331/DKND-Ttr-HĐQT ngày 04/04/2018 đề nghị thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2018 với nội dung chính như sau:

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017:

+ Lợi nhuận trước thuế:	5.542.469.862 đồng.
+ Thuế TNDN:	0 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	5.542.469.862 đồng
+ Trích lập các quỹ: Quỹ khen thưởng: 317.077.286 đồng; Quỹ phúc lợi: 317.077.286 đồng; Quỹ đầu tư phát triển: 634.154.572 đồng.	
+ Lợi nhuận năm 2016 chuyển sang: 159.123.053 đồng	
+ Chia cổ tức năm 2017 là: 1.999.999.800 đồng (tương ứng với mức 3%)	
+ Lợi nhuận giữ lại chuyển năm sau: 61.586.971 đồng	

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:

+ Trích lập các quỹ: Tối đa 40% lợi nhuận được chia, tỷ lệ trích cụ thể sẽ được phê duyệt tại ĐHCĐ thường niên 2019;

+ Chia cổ tức năm 2018: Đề nghị phê duyệt tại ĐHCĐ thường niên năm 2019.

7/ Ông Hoàng Nguyên Thanh - Ủy viên HĐQT trình bày Tờ trình số 334/DKND-Ttr-HĐQT ngày 04/04/2018 đề nghị thông qua phương án chi thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2018 với những nội dung chính như sau:

a- Quyết toán chi thù lao năm 2017:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách (01 người): 60.000.000 đồng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách (01 người): 48.000.000 đồng
- Thành viên Ban kiểm soát (02 người): 38.000.000 đồng
- Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2017 là: **146.000.000 đồng.**

b- Kế hoạch chi thù lao năm 2018:

- Chủ tịch HĐQT không chuyên trách: 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 2.000.000 đồng/người/tháng

8/ Bà Trần Thị Minh Phượng – Trưởng Ban kiểm soát trình bày tờ trình số 333/Ttr-BKS ngày 04/04/2018 đề nghị thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018 với những nội dung chính như sau:

+ Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 trong 03 đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH kiểm toán An Việt, Công ty TNHH kiểm toán VACO và Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

+ Ủy quyền cho HĐQT quyết định chi phí kiểm toán.

9/ Ông Hoàng Nguyên Thanh - Ủy viên HĐQT trình bày Tờ trình số 335/DKND-Ttr-HĐQT ngày 04/04/2018 đề nghị thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát công ty đối với các ông/bà có tên sau:

- Ông Đặng Tùng Sơn
- Bà Bùi Thị Hải Yến.

B- BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH

Đại hội đã giành thời gian thảo luận từng báo cáo, tờ trình và các chỉ tiêu quan trọng đã nêu trong các báo cáo. Đa số các ý kiến đã đồng ý với những đánh giá hoạt động SXKD của HĐQT, Ban kiểm soát và Giám đốc Công ty. Những chỉ tiêu đạt được và những giải pháp để hoàn thành các mục tiêu công ty đã đề ra. Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình, kết quả như sau:

1/ Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tham dự cuộc họp là: 5.474.867 cổ phần, giá trị theo mệnh giá là: Năm mươi tư tỷ bảy trăm bốn mươi tám triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng.

2/ Kết quả biểu quyết:

2.1/ Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018:

* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết là: 5.474.867 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham dự cuộc họp.

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.474.867 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.2/ Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2017, kế hoạch năm 2018 của Giám đốc Công ty:

* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết là: 5.474.867 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham dự cuộc họp.

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.474.867 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.3/ Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2017, kế hoạch hoạt động năm 2018:

* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết là: 5.474.867 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham dự cuộc họp.

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.474.867 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.4/ Thông qua Tờ trình đề nghị phê duyệt báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017:

* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết là: 5.474.867 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham dự cuộc họp.

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.474.867 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.5/ Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch chia lợi nhuận 2018:

* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết là: 5.474.867 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham dự cuộc họp.

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.474.867 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.6/ Thông qua Tờ trình chi thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2018:

* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết là: 5.474.867 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham dự cuộc họp.

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.474.867 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.7/ Thông qua Tờ trình đề nghị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho báo cáo tài chính năm 2018:

* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết là: 5.474.867 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham dự cuộc họp.

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.474.867 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.8/ Thông qua Tờ trình đề nghị miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát công ty:

* Trước khi biểu quyết, cổ đông Lã Mạnh Hưng đề nghị Công ty phải thực hiện thủ tục đề bầu bổ sung cho đủ số lượng thành viên Ban kiểm soát sau khi kết thúc Đại hội.

* Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết là: 5.474.867 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham dự cuộc họp.

- Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 5.474.867 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần tham gia biểu quyết.

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần tham gia biểu quyết.

2.9/ Cổ đông lớn Công ty cổ phần Đầu tư Xăng dầu Việt Nam đề nghị đưa vào Nghị quyết Đại hội nội dung: “Ngoài các nội dung đã được trình bày tại Đại hội, các vấn đề khác liên quan đến hoạt động SXKD năm 2018 của công ty, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc công ty xây dựng kế hoạch, phê duyệt và tổ chức thực hiện, đảm bảo đúng thẩm quyền, đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định quản lý nội bộ khác của công ty, báo cáo kết quả cho ĐHĐCĐ biết tại kỳ họp gần nhất”.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 17h00' ngày 18 tháng 05 năm 2018. Biên bản cuộc họp đã được 100% cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua. Biên bản này được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc cuộc họp.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Trần Xuân Hạnh

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**



Nguyễn Ngọc Phúc



Nam Định, ngày 18 tháng 05 năm 2018

**BÁO CÁO TỶ LỆ VÀ TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CP XĂNG DẦU DẦU KHÍ NAM ĐỊNH**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Nam Định;

Hôm nay, hồi 14h00' ngày 18/05/2018, Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định tiến hành họp đại hội thường niên năm 2018. Căn cứ các quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty về tỷ lệ cổ đông tham dự đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 báo cáo Đại hội tỷ lệ cổ đông tham dự cụ thể như sau:

1/ Tổng số cổ đông của Công ty tính đến thời điểm chốt danh sách ngày 03/05/2018 là: 658 cổ đông, sở hữu 6.666.666 cổ phần có quyền biểu quyết.

2/ Số cổ đông trực tiếp tham dự họp là: 42 cổ đông, tương ứng với 5.388.198 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 80,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được triệu tập họp.

3/ Số cổ đông không tham dự họp nhưng có uỷ quyền là: 57 cổ đông, tương ứng với 86.669 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 1,3% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được triệu tập họp.

4/ Số cổ đông vắng mặt, không có uỷ quyền tham dự họp là: 559 cổ đông, tương ứng với 1.191.799 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 17,88% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được triệu tập họp.

Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tham dự đại hội là 5.474.867 cổ phần, chiếm 82,12% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được triệu tập họp.

5/ Tư cách cổ đông:

Tất cả cổ đông tham dự họp đều có đầy đủ giấy tờ pháp lý và giấy tờ tùy thân theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Căn cứ công văn số 18/CV-ĐKKD ngày 10/04/2018 của Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch – Đầu tư tỉnh Nam Định về việc “gia hạn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên”; Đối chiếu với quy định tại điểm 1, điều 18, Điều lệ Công ty, tỷ lệ số cổ đông đại diện cho số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp chiếm 82,12% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Nam Định ngày 18/05/2018 là hợp lệ.

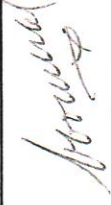










Kính báo cáo ./.


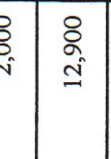

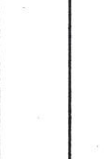
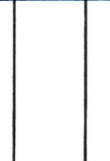
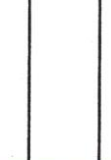


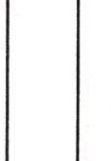

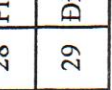

BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG



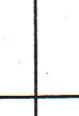







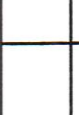
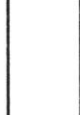
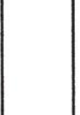
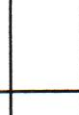
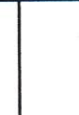
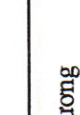

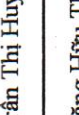
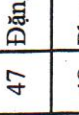
PHỤ LỤC













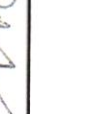
**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ CUỘC HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ NAM ĐỊNH**

(Kèm theo Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên Công ty ngày 18/05/2018)

TT	Họ và tên	Người đại diện phân vốn	Người đại diện theo pháp luật đăng ký dự họp	Người đại diện theo ủy quyền đăng ký dự họp	Số lượng cổ phần sở hữu/đại diện	Ký xác nhận
1	Tổng công ty Dầu Việt Nam - Công ty TNHH Một thành viên			Nguyễn Ngọc Phúc	2,783,333	
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Xăng dầu Việt Nam			Hoàng Nguyễn Thanh	1,000,000	
3	Công ty Cổ phần Thương mại Vận tải Trung Dũng			Hoàng Hưng Nam	484,600	
4	Lã Mạnh Hưng			Lê Minh Đốc	484,600	
5	Hoàng Nguyễn Thanh			Nguyễn Thị Thu Hiền	500,000	
6	Trần Xuân Hạnh				5,000	
7	Ngô Thị Tâm				12,480	
8	Vũ Sỹ Kiên				4,700	
9	Bùi Trường Giang				2,000	
10	Đỗ Xuân Trang				5,000	
					1,000	
					3,000	

TT	Họ và tên	Người đại diện phân vốn	Người đại diện theo pháp luật đăng ký dự họp	Người đại diện theo ủy quyền đăng ký dự họp	Số lượng cổ phần sở hữu/đại diện	Ký xác nhận
11	Phan Trung Kiên				6,000	
12	Lã Thị Tuyết Hằng				2,000	
13	Trần Hải Đăng				12,900	
14	Cao Anh Tuấn				7,287	
15	Nguyễn Trung Thành				4,700	
16	Trần Quốc Long				2,000	
17	Phan Kim Tích				3,000	
18	Nguyễn Văn Dương				4,700	
19	Nguyễn Xuân Hiếu				3,000	
20	Đỗ Đức Trí				1,000	
21	Nguyễn Việt Quỳnh				4,000	
22	Nguyễn Mạnh Hùng				5,000	
23	Nguyễn Văn Toàn				5,000	
24	Trần Trung Kiên				700	
25	Mai Thị Lê				4,700	
26	Nguyễn Tuấn Khang				2,000	
27	Nguyễn Thanh Tùng				1,000	
28	Phạm Văn Tú				398	
29	Đinh Thị Thu Hương				2,614	

TT	Họ và tên	Người đại diện phần vốn	Người đại diện theo pháp luật đăng ký dự họp	Người đại diện theo ủy quyền đăng ký dự họp	Số lượng cổ phần sở hữu/đại diện	Ký xác nhận
30	Chu Đình Phúc				568	
31	Trần Thị Minh Phương				653	
32	Trần Văn Thống				1,830	
33	Trần Kim Trọng				6,908	
34	Trần Xuân Chung				960	
35	Đinh Thị Thảo				1,500	
36	Lê Viết Lợi				1,000	
37	Phạm Văn Bắc				699	
38	Lưu Thái Cường				4,000	
39	Trần Thị Thanh Tân				1,045	
40	Hà Thị Thanh Tâm				326	
41	Trần Thanh Dũng				5,000	
42	Trần Đình Hưng			Nguyễn Ngọc Phúc	326	
43	Đỗ Thị Huệ			Nguyễn Ngọc Phúc	1,000	
44	Lại Thị Luyến			Nguyễn Ngọc Phúc	326	
45	Nguyễn Thị Thu Hương			Nguyễn Ngọc Phúc	261	
46	Trần Thị Huyền			Nguyễn Ngọc Phúc	1,000	
47	Đặng Hữu Thông			Nguyễn Ngọc Phúc	5,000	
48	Phạm Thị Thu Hà			Nguyễn Ngọc Phúc	2,700	

TT	Họ và tên	Người đại diện phân vốn	Người đại diện theo pháp luật đăng ký dự họp	Người đại diện theo ủy quyền đăng ký dự họp	Số lượng cổ phần sở hữu/đại diện	Ký xác nhận
49	Ngô Thị Thủy Hạnh			Nguyễn Ngọc Phúc	522	
50	Nguyễn Thị Tân			Nguyễn Ngọc Phúc	1,000	
51	Nguyễn Thanh Nhân			Trần Xuân Hạnh	2,000	
52	Phạm Anh Tuấn			Trần Xuân Hạnh	4,700	
53	Phạm Văn Phê			Trần Xuân Hạnh	1,000	
54	Nguyễn Thế Thành			Trần Xuân Hạnh	4,700	
55	Đoàn Trung Kiên			Trần Xuân Hạnh	326	
56	Hoàng Thị Thủy Lan			Trần Xuân Hạnh	568	
57	Trần Huy Lực			Trần Xuân Hạnh	1,000	
58	Trần Văn Trọng			Trần Xuân Hạnh	500	
59	Trình Thị Thu Thảo			Trần Xuân Hạnh	568	
60	Phạm Thị Mến			Trần Xuân Hạnh	130	
61	Lương Thị Ngọc Oanh			Trần Xuân Hạnh	568	
62	Trịnh Thị Hương			Trần Xuân Hạnh	699	
63	Lương Thị Thủy Nga			Trần Xuân Hạnh	1,045	
64	Trần Thị Bình			Trần Xuân Hạnh	764	
65	Lại Thị Huyền			Trần Xuân Hạnh	326	
66	Nguyễn Quốc Khánh			Trần Xuân Hạnh	3,000	
67	Trần Huy Long			Trần Xuân Hạnh	3,000	

TT	Họ và tên	Người đại diện phân vốn	Người đại diện theo pháp luật đăng ký dự họp	Người đại diện theo ủy quyền đăng ký dự họp	Số lượng cổ phần sở hữu/đại diện	Ký xác nhận
68	Nguyễn Duy Hiệp			Trần Xuân Hạnh	2,000	
69	Trần Anh Đào			Trần Xuân Hạnh	2,000	
70	Trần Văn Tạo			Trần Xuân Hạnh	261	
71	Ngô Thị Thanh Kim Huệ			Trần Xuân Hạnh	1,026	
72	Phạm Thị Minh Nguyệt			Trần Xuân Hạnh	869	
73	Vũ Duy Thanh			Trần Xuân Hạnh	65	
74	Nguyễn Cao Khải			Trần Xuân Hạnh	1,143	
75	Phan Vũ Hà			Trần Xuân Hạnh	568	
76	Đình Đăng Mạnh			Trần Xuân Hạnh	1,372	
77	Phạm Đình Hiếu			Trần Xuân Hạnh	326	
78	Bùi Thị Tuyết			Trần Xuân Hạnh	346	
79	Phan Văn Cường			Trần Xuân Hạnh	1,000	
80	Ngô Văn Quý			Trần Xuân Hạnh	2,000	
81	Nguyễn Duy Tiến			Trần Xuân Hạnh	588	
82	Ngô Hoàng Nam			Trần Xuân Hạnh	700	
83	Vũ Trọng Khải			Trần Xuân Hạnh	915	
84	Trần Thị Thanh Hằng			Trần Xuân Hạnh	477	
85	Đàm Thị Thu Hà			Trần Xuân Hạnh	699	
86	Dương Thị Phương			Trần Xuân Hạnh	980	

